

Bản án số: 26/2025/HS-ST

Ngày 02-6-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh, ông Trần Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Hà – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:
Ông Trần Trọng An - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2025 tại điểm cầu trực tuyến Phòng xét xử của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang và điểm cầu Phòng xét xử trực tuyến của Trại tạm giam Công an tỉnh T, mở phiên tòa trực tuyến công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thị Thu H** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 30/12/1970 tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn E, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; chức vụ, đoàn thể, đảng: Không; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D (đã chết) và bà Đỗ Thị M (đã chết); có chồng: Nguyễn Ngọc H1 (đã chết) và 02 con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1998; Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 18/5/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; 07 năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp với hành phạt 03 tháng tù tại Bản án số 05/2009/HSST ngày 13/01/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 15 năm 03 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/5/2022, chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Ngày 15/3/2001 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 08 năm tù về tội Chứa mại dâm; Ngày 13/01/2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 03 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T (*Có mặt*).

2. Họ và tên: **Nguyễn Bá S** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 14/8/1973 tại tỉnh Bắc Giang;

Nơi cư trú: Thôn E, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; chức vụ, đoàn thể, đảng: Không; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá L (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thu M1 (đã chết); có vợ: Phương Thị T, sinh năm 1978 và có 01 con, sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/6/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 26/4/2022 bị Công an huyện Y, tỉnh Tuyên Quang xử lý vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền: 1.500.000 đồng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T (*Có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 08/12/2024, Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1970 (trú tại thôn E, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang) đi xe taxi của một người không quen biết đến quán bán nước chè tại khu vực bờ hồ thuộc phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (H không biết là quán nước của ai). Tại đây, H gặp và nói chuyện với một người đàn ông khoảng 40 tuổi (H không quen biết và không nhớ đặc điểm gì của người này) qua nói chuyện với nhau, người đàn ông trên biết H trước đây đã bán trái phép chất ma túy nên đã hỏi H có muốn lấy ma túy về bán không. H đồng ý và nói muốn mua 5.000.000 đồng ma túy H2, người đàn ông trên đồng ý và nói: “*Ngày hôm sau đúng giờ này thì đến chỗ này em mang ma túy cho*”, H đồng ý rồi bắt taxi về nhà. Đến khoảng 16 giờ ngày 09/12/2024, H đi taxi của một người không quen biết đến quán nước như đã hẹn, sau khi gặp người đàn ông đó đưa cho H một gói nilon bên trong có 07 gói nilon màu trắng có quần dây chun, trong mỗi gói đều chứa chất ma túy loại Heroine. H nhận gói ma túy rồi đưa cho người đàn ông đó số tiền 5.000.000 đồng, sau khi mua được ma túy Hà bắt taxi

của một người không quen biết về nhà. Khi về đến nhà, H lấy 01 gói ma túy ra chia thành 21 gói nhỏ đựng trong túi nilon màu trắng và cất giấu ở trong ngăn kéo tủ tại buồng ngủ; 06 gói ma túy còn lại H cất giấu vào lọ thủy tinh để ở dưới gầm bàn khu vực bếp, số ma túy H cất giấu nhằm mục đích để bán.

Đến khoảng 19 giờ ngày 09/12/2024 Nguyễn Bá S, sinh năm 1973 (trú tại thôn E, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang) đến nhà H chơi, do biết H trước đây đã bán trái phép chất ma túy, S nói với H “*Chị bán cho em một triệu ma túy*”, H nói “Ừ” và đi vào bếp lấy 01 gói ma túy Heroine cất trong lọ thủy tinh ra đưa cho S, S cầm gói ma túy và đưa cho H số tiền 1.000.000 đồng, sau đó S cầm gói ma túy đi về nhà. Sau khi về đến nhà, S chia nhỏ số ma túy mua của H ra làm 07 gói nhỏ để sử dụng dần. Đến khoảng 08 giờ 45 phút ngày 13/12/2024, S mang theo 03 gói ma túy Heroine để vào trong túi áo khoác bên phải đang mặc trên người và đi bộ ra khỏi nhà, mục đích đi mua bơm kim tiêm để sử dụng ma túy. Sau khi S ra khỏi nhà đến khu vực đường bê tông trước cửa nhà S thì gặp tổ Công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh T đang làm nhiệm vụ, phát hiện và lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Bá S về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Hồi 11 giờ ngày 13/12/2024, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị Thu H phát hiện, thu giữ 21 gói ma túy loại Heroine được cất trong ngăn kéo tủ quần áo trong phòng ngủ và 05 gói ma túy loại Heroine được cất trong lọ thủy tinh tại khu vực bếp của nhà H, ngoài ra còn thu giữ 01 điện thoại di động và số tiền 1.450.000 đồng.

*** Xét nghiệm tìm chất ma túy:** Ngày 13/12/2024 Cơ quan điều tra tiến hành xét nghiệm nước tiểu tìm chất ma túy trong cơ thể đối với Nguyễn Bá S, kết quả: Dương tính. Đối với Nguyễn Thị Thu H, kết quả: Âm tính.

*** Kết luận giám định:**

- Tại Kết luận giám định số: 1638/KL-KTHS ngày 17/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Thị Thu H gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng 12,358g.

- Tại Kết luận giám định số: 1639/KL-KTHS ngày 17/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Bá S gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 1,018g.

*** Thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:**

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra thu giữ:

- 01 phong bì niêm phong, bên trong có chứa chất ma túy, loại Heroine, bên ngoài có đóng dấu giáp lai của Phòng K Công an tỉnh T và chữ ký của Nguyễn Thị Thu H.

- 01 phong bì niêm phong, bên trong có chứa chất ma túy, loại Heroine, bên ngoài có đóng dấu giáp lai của Phòng K Công an tỉnh T và chữ ký của Nguyễn Bá S.

- 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 Điện thoại di động nhãn hiệu REDMI, vỏ màu đen, số IMEI 18621663055832730178, bên trong lắp sim số 0983596000, máy cũ đã qua sử dụng, của Nguyễn Thị Thu H.

- 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 Điện thoại di động đen trắng vỏ màu đen có in chữ T189, số IMEI 350585691331972, bên trong lắp 01 sim số 0839373924, máy cũ đã qua sử dụng, của Nguyễn Bá S.

- Số tiền Ngân hàng N2: 1.450.000 đồng của Nguyễn Thị Thu H.

Trước Cơ quan điều tra, các bị cáo Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Bá S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, kết luận giám định chất ma túy, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số 29/CT-VKSTQ-P1 ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã truy tố: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Bá S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Bá S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm i, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H từ 09 (Chín) năm tù đến 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2024.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá S từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 02 (H3) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2024.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử lý vật chứng, quyết định về án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với quá trình điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

Các bị cáo nhất trí, không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Kết thúc phần tranh luận, khi nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức được hành

vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để sớm được trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Bá S tiếp tục thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, kết luận giám định chất ma túy và những tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ ngày 09/12/2024 Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1970, trú tại thôn E, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, đã có hành vi bán trái phép 1,018g chất ma túy loại Heroine cho Nguyễn Bá S tại nhà của H, thu lợi bất chính 1.000.000 đồng. Ngoài ra Nguyễn Thị Thu H còn có hành vi tàng trữ trái phép 12,358g chất ma túy loại Heroine tại nhà nhằm mục đích để bán.

Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 13/12/2024, tại khu vực đường bê tông trước cửa nhà Nguyễn Bá S, sinh năm 1973, thuộc thôn E, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, Nguyễn Bá S đã có hành vi Tàng trữ trái phép 1,018g chất ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng.

Bị cáo Nguyễn Thị Thu H có 01 tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2009/HSST ngày 18/5/2009 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã áp dụng điểm b, p (*tái phạm nguy hiểm*) khoản 2 Điều 194; điểm b, đ (*tái phạm nguy hiểm*) khoản 2 Điều 198 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; 07 năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp với hành phạt 03 tháng

tù tại Bản án số 05/2009/HSST ngày 13/01/2009 của Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 15 năm 03 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/5/2022, chưa được xoá án tích. Do vậy, lần phạm tội này bị cáo Nguyễn Thị Thu H phạm tội thuộc trường hợp quy định tại các điểm i, q (*tái phạm nguy hiểm*) khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội; Hội đồng xét xử đủ căn cứ quy kết: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H, phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Bá S, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của nhà nước. Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải áp dụng một mức hình phạt tù giam tương xứng với từng hành vi phạm tội và nhân thân của mỗi bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian có như vậy mới giữ nghiêm kỷ cương pháp luật, ổn định trật tự an toàn xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Bá S đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần xem xét, chấp nhận.

Các bị cáo đều là lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Về xử lý vật chứng đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị Thu H:

+ 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước ghi “điện thoại tạm giữ của Nguyễn Thị Thu H, 13/12/2024”, mặt sau trên các mép dán có chữ ký của Nguyễn Thị Thu H cùng các hình dấu của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh T. Bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REDMI, vỏ màu đen, số IMEI 18621663055832730178, lắp sim số 0983596000, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy. Xác định không dùng vào việc phạm tội nên cần tuyên trả cho bị cáo, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành án;

+ 01 (một) phong bì còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi: “Tang vật vụ Nguyễn Thị Thu H, 13/12/2024”, mặt sau trên các mép dán có chữ ký của Nguyễn Thị Thu H; ông Phạm Quang H4 – Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang; ông Nguyễn Hải N – Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T; ông Nguyễn Hoàng T1 – Cán bộ giám định Phòng K Công an tỉnh T cùng các hình dấu của Phòng K Công an tỉnh T. Bên trong chứa ma túy Heroine thu giữ của Nguyễn Thị Thu H cùng bao bì còn lại sau khi cân khối lượng và giám định ma túy. Xét thấy đây là vật chứng của vụ án thuộc loại nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 1.450.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị Thu H. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Thu H xác định trong đó có 1.000.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho Nguyễn Bá S. Do vậy, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng và trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Thu H 450.000 đồng, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Về xử lý vật chứng đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Bá S:

+ 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước ghi điện thoại tạm giữ của Nguyễn Bá S ngày 13/12/2024, mặt sau trên các mép dán có chữ ký của Nguyễn Bá S cùng các hình dấu của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh T. Bên trong có 01 (một) 01 điện thoại di động vỏ màu đen có in chữ T189, số IMEI 350585691331972, lắp 01 sim số 0839373924, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy. Xác định không dùng vào việc phạm tội nên cần tuyên trả cho bị cáo, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

+ 01 (một) phong bì còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi: “Tang vật vụ Nguyễn Bá S, 13/12/2024”, mặt sau trên các mép dán có chữ ký của Nguyễn Bá S; ông Phạm Quang H4 – Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang; ông Nguyễn Hải N – Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T; ông Nguyễn Hoàng T1 – Cán bộ giám định Phòng K Công an tỉnh T cùng các hình dấu của Phòng K Công an tỉnh T. Bên trong chứa ma túy Heroine thu giữ của Nguyễn Bá S cùng bao bì còn lại sau khi cân khối lượng và giám định ma túy. Xét thấy đây là vật chứng của vụ án thuộc loại nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Bá S, ngày 17/12/2024, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt: Cảnh cáo.

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Thị Thu H ở khu vực bờ hồ thuộc phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người này nên không có căn cứ xử lý. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Bá S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

- Căn cứ điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm i, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H 09 (Chín) năm 06 (S1) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 13/12/2024.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá S 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 13/12/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi: “Tang vật vụ Nguyễn Thị Thu H, 13/12/2024”, mặt sau trên các mép dán có chữ ký của Nguyễn Thị Thu H; ông Phạm Quang H4 – Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang; ông Nguyễn Hải N – Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T; ông Nguyễn Hoàng T1 – Cán bộ giám định Phòng K Công an tỉnh T cùng các hình dấu của Phòng K Công an tỉnh T. Bên trong chứa ma túy Heroine thu giữ của Nguyễn Thị Thu H cùng bao bì còn lại sau khi cân khối lượng và giám định ma túy.

+ 01 (một) phong bì còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi: “Tang vật vụ Nguyễn Bá S, 13/12/2024”, mặt sau trên các mép dán có chữ ký của Nguyễn Bá S; ông Phạm Quang H4 – Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang; ông Nguyễn Hải N – Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T; ông Nguyễn Hoàng T1 – Cán bộ giám định Phòng K Công an tỉnh T cùng các hình dấu của Phòng K Công an tỉnh T. Bên trong chứa ma túy Heroine thu giữ của Nguyễn Bá S cùng bao bì còn lại sau khi cân khối lượng và giám định ma túy.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Thu H: 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước ghi “điện thoại tạm giữ của Nguyễn Thị Thu H, 13/12/2024”, mặt sau trên các mép dán có chữ ký của Nguyễn Thị Thu H cùng các hình dấu của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh T. Bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REDMI, vỏ màu đen, số IMEI 18621663055832730178, lắp sim số 0983596000, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Bá S: 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước ghi điện thoại tạm giữ của Nguyễn Bá S ngày 13/12/2024, mặt sau trên các mép dán có chữ ký của Nguyễn Bá S cùng các hình dấu của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh T. Bên trong có 01 (một) 01 điện thoại di động vỏ màu đen có in chữ T189, số IMEI 350585691331972, lắp 01 sim số 0839373924, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

- Tịch thu của bị cáo Nguyễn Thị Thu H số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Thu H 450.000 đồng (*Bốn trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T và Cục thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang lập ngày 13/5/2025; đối với số tiền 1.450.000 đồng (Một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) tạm giữ của Nguyễn Thị Thu H hiện đã được chuyển từ tài khoản số hiệu 3941.0.1006751.00000 của Sở T3 mở tại Kho bạc Nhà nước T4 vào tài khoản số hiệu 3949.0.1054495.00000 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang mở tại Kho bạc Nhà nước T4, (Tức Phòng G, khu vực 7), (Thái Nguyên, Tuyên Quang, Hà Giang). Ngày 21/5/2025.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Bá S, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 02/6/2025./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Cục THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh (CQCSĐT + Phòng hồ sơ);
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Các bị cáo;
- Văn phòng TAND tỉnh;
- Lưu HS + Toà án.

Nguyễn Đức Nam

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA
PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Kim T2 - Trần Thanh Hải Nguyễn Đức N1